TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2022/HS-ST
Ngày 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương T

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư

Bà Hoàng Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Công H**, sinh năm 1990 tại huyện LN, tỉnh B; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn LH, xã LM, huyện LN, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình Đ văn hóa 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Công C, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

**** Bị hại:*** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1977 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị S: Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1940; địa chỉ: Thôn ĐK, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị V: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn ĐK, xã PL, huyện QV, tỉnh BN. (Ông X vắng mặt)

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

- Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn AT, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

- Ông Dương Công C, sinh năm 1964. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LH, xã LM, huyện LN, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/8/2022, Dương Công H, sinh năm 1990 trú tại thôn LH, xã LM, huyện LN, tỉnh B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA BKS 12C- 076.85 đi trên đường VVK theo hướng đường Tỉnh lộ 293 đi Quốc lộ 17. H có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 240155826421 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 30/9/2020. Khi đi đến khu vực ngã ba đường VVK giao nhau với đường thôn TM thuộc xã ĐS, thành phố B thì lúc này trên đường có hai xe ô tô, loại xe 4 chỗ ngồi đi cùng chiều phía trước xe ô tô của H. H bật xi nhan xin vượt và đánh lái xe sang bên trái để vượt. Khi xe ô tô do H điều khiển đang vượt lên thì đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 99E1-369.18 do chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1977, trú tại thôn ĐK, xã PL, huyện QV, tỉnh BN điều khiển đi ngược chiều. Sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 99E1-369.18 đổ trên mặt đường và nằm dưới gầm xe ô tô của H. Chị S bị ngã ra đường bị thương nặng. Sau khi gây tai nạn, H đã gọi xe đưa chị S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B nhưng đến buổi tối cùng ngày chị S đã chết do chấn thương sọ não.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường**:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực ngã ba đường VVK giao đường thôn TM thuộc địa phận xã ĐS, thành phố B, tỉnh B. Đường VVK rộng 10,6m ở giữa có vạch sơn kẻ đường nét đứt chia lòng đường làm hai phần xe chạy ngược chiều nhau, mặt đường trải nhựa, đoạn đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, phía trên hiện trường là cánh đồng, phía dưới là đường đi thôn TM, bên trái là đường đi thôn TM, bên phải là hướng đi tỉnh lộ 293, bên trái là hướng đi Quốc lộ 17.

Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 12C-076.85 tại hiện trường ký hiệu (1). Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 99E1-369.18 tại hiện trường ký hiệu (2). Vết mài trượt màu đen tại hiện trường ký hiệu (3). Vết cày xước màu trắng (dạng bê tông) tại hiện trường ký hiệu (4). Vết mài trượt màu đen tại hiện trường ký hiệu (5). Vết máu màu đỏ tại hiện trường ký hiệu (6).

Lấy mép đường và lề đường nhựa bên phải đường VVK (Hướng từ Quốc lộ 17 đi tỉnh lộ 293) làm lề dường chuẩn để tiến hành công tác khám nghiệm hiện trường.

Vị trí (1): Xe ô tô biển kiểm soát 12C-076.85 đỗ trên mặt đường nhựa VVK, đầu xe hướng Quốc lộ 17, đuôi xe hướng hướng tỉnh lộ 293. Từ trục trước bên trái xe ô tô số 1 tới lề đường nhựa bên phải là 4,9m. Từ trục sau bên trái xe ô tô số 1 tới lề đường nhựa bên phải là 4,3m.

Vị trí (2): Xe mô tô biển số 99E1-369.18 ký hiệu số 2 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa dưới đầu xe số 1, đầu xe mô tô hướng cánh đồng lúa, đuôi xe hướng đi thôn TM, xã ĐS. Từ trục trước xe mô tô số 2 tới lề đường nhựa phải là 5m. Từ trục sau xe mô tô số 2 tới lề đường nhựa phải là 5,2m. Từ trục sau xe mô tô số 2 tới trục trước bên trái xe ô tô số 1 là 1,3m.

Vị trí (3): Vết mài trượt màu đen trên mặt đường nhựa có chiều hướng từ tỉnh lộ 293 tới Quốc lộ 17 ký hiệu số 3, kích thước (9x0,25)m. Từ điểm đầu vết mài trượt số 3 tới lề đường nhựa phải là 3,5m. Điểm cuối vết mài trượt số 3 trùng với trục trước bên trái xe ô tô số 1.

Vị trí (4): Vết cày xước trên mặt đường nhựa màu trắng dạng vữa bê tông có chiều hướng từ tỉnh lộ 293 đi Quốc lộ 17, ký hiệu số 4, kích thước (3,9x0,2)m. Từ điểm đầu vết cày xước số 4 tới lề đường nhựa bên phải là 4,9m. Điểm cuối vết cày xước số 4 trùng với chân trước bên trái xe mô tô số 2.

Vị trí (5): Từ điểm đầu vết xước số 4 tới điểm đầu vết mài trượt số 3 là 6,3m. Vết mài trượt màu đen trên mặt đường có chiều hướng song song với vết mài trước số 3, ký hiệu số 5, kích thước (10x0,4)m. Từ điểm đầu vết mài trượt số 5 tới lề đường nhựa phải là 4,8m. Điểm cuối vết mài trượt số 5 trùng với trục trước bên phải xe ô tô số 1. Từ điểm đầu vết 5 tới điểm đầu vết 3 là 1,85m.

Vị trí (6): Vết máu màu đỏ, kích thước (0,5x0,3)m. Từ đầu tâm vết 6 tới lề đường phải là 8,3m, tới trục trước xe mô tô số 1 là 7,2m.

Chọn cột đèn số CS22B lề trái đường làm vật chuẩn. Từ trục trước phải xe 1 tới cột đèn CS22B là 12,1m.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị S**

- Khám ngoài: Vùng thái dương chẩm phải có đám sưng nề kích thước (11x11)cm. Tai trái chảy máu màu đỏ, không thấy dấu vết thương tích.

Tai trái và hai mũi đang chảy máu màu đỏ. Vùng trán có vết bầm tím kích thước (3x2)cm. Mi trên mắt phải có vết trợt da thước (0,7x0,4)cm. Cánh mũi phải có vết trợt da kích thước (0,3x0,2)cm.

Ngực phải có vết trợt da kích thước (1,5x0,5)cm. Vùng thắt lưng bên phải có đám trợt da kích thước (13x12)cm. Vùng thắt lưng bên trái có đám trợt da kích thước (7x5)cm.

Cánh tay phải sưng nề bầm tím (18x17)cm. Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải. Khuỷu tay phải có vết trợt da kích thước (4x2)cm. Mu ngón hai bàn tay phải có vết trợt da kích thước (0,7x0,5)cm.

Mặt mu ngón 2 bàn tay trái có vết trợt da kích thước (0,3x0,2)cm.

Đùi phải có nhiều vết bầm tím trên diện (21x5)cm. Gối phải có vết trợt da kích thước (1,5x1)cm. Cẳng chân phải sưng nề bầm tím trên diện (26x20)cm. Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải.

Gối trái có vết bầm tím kích thước (3x1,5)cm. Mặt trong 1/3 giữa cẳng chân trái có vết bầm tím kích thước (4x2)cm.

Khám kỹ bên ngoài không phát hiện thương tích nào khác.

- Không giải phẫu tử thi do gia đình có đơn từ chối mổ tử thi.

*** Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 12C-076.85:**

- Kính chắn gió trước bị dập vỡ kích thước (134x70)cm.
- Tai xe bên trái có vết bẹp mõm hướng từ trước về sau kích thước (30x16)cm.
- Ốp nhựa phía trước đầu xe tại vị trí gần nhất cách sườn trái 24cm, thấp nhất cách đất 103cm có vết mài xước nhựa dạng vân vải, kích thước (6,5x4,5)cm.
- Vỡ khuyết toàn bộ mặt ca lăng phía trước đầu xe.
- Nắp ca pô phía trước đầu xe cong chùn kim loại hướng từ trước về sau. Bề mặt mài sơn kim loại, mài sát sơn kim loại tổng kích thước (105x45)cm.
- Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị dập vỡ pa đèn kích thước (13x5)cm.
- Góc trái ba đờ sốc trước có vết mài sát nhựa kích thước (13x5)cm. Điểm thấp nhất cách đất 28cm.
- Ba đờ sốc trước tại vị trí gần nhất cách sườn trái 40cm có vết cong vênh nhựa kích thước (17x8)cm. Tại vị trí gần nhất cách sườn phải 26cm, thấp nhất cách đất 30cm có vết mài sát nhựa sạch bụi bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện (35x20)cm.

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 99E1- 369.18:**

- Chân gương chiếu hậu bên phải cong chùn hướng từ trước về sau từ phải qua trái.
- Ốp nhựa phía trên công tơ mét đầu xe bị vỡ nứt kích thước (10x5)cm.
- Gương chiếu hậu bên trái xoay tự nhiên phần gương có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bê tông kích thước (6x15)cm.
- Đầu mặt nạ (ốp nhựa phía dưới đầu xe) có vết mài sát sơn nhựa bám dính chất màu xanh nghi sơn kích thước (13,5x6)cm, tại vị trí phía trên đèn xi nhan trước bên phải có vết mài xước sơn bám dính chất màu xanh nghi sơn kích thước (7x2,2)cm.
- Gãy khuyết đầu tay phanh trước bên phải.
- Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan trước bên phải có vết dập vỡ mài sát bám dính chất màu xanh nghi sơn kích thước (10x3)cm.
- Kính nhựa đèn pha trước có vết mài sát bám dính chất màu xanh nghi sơn kích thước (7x8)cm.
- Góc phải mặt nạ phía trước đầu xe có vết mài sát nhựa bám dính chất màu đen nghi cao su kích thước (8x5,5)cm.
- Cánh yếm phải có vết dập vỡ khuyết nhựa kích thước (19,5x2)cm. Bề mạt có nhiều vết mài sát nhựa bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (55x20)cm, điểm thấp nhất cách đất 31,5cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa càng giảm sóc bên phải có nhiều vết mài sát nhựa bám dính chất màu xanh nghi sơn kích thước (14,5x9)cm.

- Gãy khuyết chắn bùn sau bánh trước.

- Mặt bên phải chắn bùn trước phía trước có nhiều vết mài sát nhựa bám dính chất màu đen nghi cao su kích thước (30x6)cm.

- Mặt ngoài càng giảm sóc bên phải bánh trước tại vị trí thấp cách đất 23cm có vết mài xước kim loại kích thước (6,5x0,5)cm.

- Đèn xi nhan bên trái mài xước kính nhựa kích thước (5x1)cm.

- Ốp nhựa phía dưới chân gương chiếu hậu bên trái có vết mài sát nhựa kích thước (4x2,4)cm.

- Đầu tay nắm trái có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng vữa bê tông kích thước (10x2)cm.

- Đầu chắn bùn trước bánh trước có vết mài sát nhựa kích thước (7,5x8)cm.

- Cạnh ngoài cánh yếm trái có nhiều vết mài xước sơn kích thước (42,5x5)cm.

- Để chân trước bên trái cong gập hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Cạnh dưới yếm xe bên trái tại vị trí thấp nhất cách đất 72cm có vết mài xước cao su bám dính bùn đất kích thước (20x2)cm.

- Cạnh ngoài bên trái giá thồ hàng có vết mài xước cao su kích thước (13x2,5)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị S; trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết vụ tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4417/22/GĐPY ngày 05/9/2022 của trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính qua giám định

- Khám ngoài:

+ Vùng thái dương chẩm phải có đám sưng nề.

+ Tai trái và hai mũi đọng máu màu đỏ.

+ Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải.

+ Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải.

- Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu:

+ Đọc phim chụp CT-Scanner và X- quang của Nguyễn Thị S chụp ngày 01/8/2022 tại bệnh viện đa khoa tỉnh B:

Dập não vùng trán hai bên.

Tụ máu dưới màng cứng cấp diện rộng bán cầu trái.

Chảy máu khoang dưới nhện vùng trán - thái dương đỉnh hai bên.

Phù não lan tỏa hai bán cầu.

Vỡ xương đá - xương thái dương trái.

Không thấy tổn thương cột sống cổ.

Không thấy tổn thương xương lông ngực.

Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải, có mảnh rời.

Gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân phải.

Gãy ngành dưới xương mu phải.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị S do chấn thương sọ não, tụ máu, chảy máu nội sọ, dập não do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 1665/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B kết luận:

1. Dấu vết chùn cong, bẹp méo, mài sát, bong tróc sơn, kim loại tại ốp kim loại đầu xe (nắp capo trước) của xe ô tô biển kiểm soát 12C - 076.85, có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp với dấu vết gãy vỡ, mài trượt sơn, nhựa, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) tại tay phanh bên phải, ốp nhựa đầu xe, đèn tín hiệu trước bên phải, đèn pha của xe mô tô biển kiểm soát 99E1 – 369.18, có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

Dấu vết mài sát nhựa, sạch bụi đất tại bên phải ba đờ sốc trước của xe ô tô biển kiểm soát 12C - 076.85 phù hợp với dấu vết gãy vỡ, mài trượt sơn, nhựa, bám dính chất màu đen tại bên phải mặt nạ, cánh yếm phải, ốp nhựa bảo vệ giảm sóc trước bên phải của xe mô tô biển số 99E1-369.18.

2. Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, nhựa kim loại tại bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 99E1 – 369.18 gồm: Ốp nhựa đầu xe, tay năm, chắn bùn, cánh yếm, để chân trước, yên xe, tay xách phía sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 99E1 - 369.18 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 1, được thể hiện trong biên bản hiện trường và sơ đồ hiện trường.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 12C – 076.85 với xe mô tô biển số 99E1-369.18 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1 (được thể hiện trong biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường), thuộc phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 17 đi Tỉnh lộ 293.

4. Chiều hướng chuyển Đng: Tại thời điểm xảy ra tai nạn hai phương tiện trong tư thế chuyển Đng đứng, ngược chiều.

5. Không xác định được tốc Đ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

* Về trách nhiệm dân sự: Dương Công H đã bồi thường cho gia đình bị hại chị Nguyễn Thị S 150.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963 là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại Dương Công H chiếc xe ô tô BKS 12C - 076.85 và giấy phép lái xe; trả lại ông Nguyễn Văn X chiếc xe mô tô BKS 99E1 - 369.18.

* Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Dương Công H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức Đ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Công H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã LM, huyện LN, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội cải S bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 01/8/2022, Dương Công H điều khiển xe ô tô BKS 12C - 076.85 đi trên đường VVK theo hướng đường Tỉnh lộ 293 đi Quốc lộ 17. Khi H điều khiển xe đến khu vực ngã ba giao nhau với đường thôn TM thuộc xã

ĐS, thành phố B do vượt xe cùng chiều không đảm bảo an toàn, đi lấn sang phần đường của xe ngược chiều nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào xe mô tô BKS BKS 99E1 - 369.18 do chị Nguyễn Thị S điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm chị S bị chết. Hành vi của Dương Công H đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật giao đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và mức Đ lỗi trong vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm qui định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khoẻ của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, vượt xe cùng chiều không đảm bảo an toàn, gây tai nạn nên có lỗi chính trong việc gây ra tai nạn, hậu quả làm chị Nguyễn Thị S tử vong. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự.

[5] Do bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử nhận thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã, phường nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Xử phạt bị cáo Dương Công H 01 năm 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 03 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã LM, huyện LN, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- CQCSĐT -Công an TP B;
- Chi cục THADS TP B;
- UBND xã LM, huyện LN, B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thảo